

Bài 14

THỰC HIỆN TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Hiểu tính chất nguy hiểm và nguyên nhân phổ biến của các vụ tai nạn giao thông ; tầm quan trọng của trật tự, an toàn giao thông ; hiểu những quy định cần thiết về trật tự, an toàn giao thông ; hiểu ý nghĩa của việc chấp hành trật tự, an toàn giao thông và các biện pháp bảo đảm an toàn khi đi đường.

– Nhận biết được một số dấu hiệu chỉ dẫn giao thông thông dụng và biết xử lí những tình huống đi đường thường gặp ; biết đánh giá hành vi đúng hay sai của người khác về thực hiện trật tự, an toàn giao thông ; thực hiện nghiêm chỉnh trật tự, an toàn giao thông và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện.

– Có ý thức tôn trọng các quy định về trật tự, an toàn giao thông ; ủng hộ những việc làm tôn trọng trật tự an toàn giao thông và phản đối những việc làm không tôn trọng trật tự, an toàn giao thông.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Trọng tâm của bài : Các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông.

b) Cần chú ý những nội dung sau :

– Tình hình tai nạn giao thông và nguyên nhân

Tai nạn giao thông trong những năm gần đây ngày càng gia tăng, trở thành mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội. Hằng năm, tai nạn giao thông làm chết và

bị thương hàng vạn người, gây thiệt hại hàng chục tỉ đồng (xem bảng thống kê trong SGK).

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông : Hệ thống đường bộ chưa đáp ứng được yêu cầu đi lại của nhân dân. Phương tiện cơ giới và thô sơ trong mấy năm gần đây tăng nhanh và tập trung ở những thành phố lớn, trong khi đó đường sá tăng không kịp và chất lượng xấu. Giao thông đường sắt cũng có nhiều khó khăn. Nhìn chung, thiết bị cầu đường đã xuống cấp, giao cắt mặt bằng với nhiều đường bộ, đường đô thị, dễ gây tai nạn. Nhưng nguyên nhân phổ biến, quan trọng nhất là do người tham gia giao thông chưa tự giác chấp hành trật tự, an toàn giao thông.

Khi dạy phần này, GV cần giúp HS hiểu rõ tầm quan trọng của an toàn giao thông đối với cuộc sống và thấy đó là trách nhiệm của mỗi người, của toàn xã hội.

– *Những quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông*

Để khắc phục tai nạn giao thông, trước hết mỗi người phải có hiểu biết và chấp hành tốt những quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông, tránh thái độ và hành vi coi thường pháp luật.

Nội dung phần này bao gồm :

+ Quy định chung (tương ứng với phần a trong Nội dung bài học).

+ Các quy định cụ thể : Các loại biển báo thông dụng (giới thiệu 3 loại biển) ; quy định đối với người đi bộ, người đi xe đạp ; quy định đối với trẻ em dưới 12 tuổi và dưới 16 tuổi ; quy định về an toàn đường sắt.

Ở những nơi có giao thông đường sông phát triển, đặc biệt là miền Nam, cần cung cấp thêm cho HS những quy định về an toàn giao thông đường thủy. Cụ thể :

- Quy định chung về đi và tránh nhau của phương tiện : khi hành trình, phương tiện phải đi hẳn về một bên của luồng ; phương tiện đi ngược hướng gặp nhau cần phải tránh nhau về phía tay phải của mình ; phương tiện đi xuôi nước được ưu tiên, phương tiện đi ngược nước phải nhường đường.

- Các điều nghiêm cấm :

Cấm phương tiện đậu hay neo ở luồng giao nhau, quãng sông khúc khuỷu, dưới cầu, gần các công trình ; cấm bám buộc vào phương tiện khác khi hành trình.

2. Về phương pháp

Dạy bài này, GV cần tổ chức nhiều hoạt động phong phú để tạo điều kiện cho HS được nhận biết hệ thống báo hiệu giao thông, cách xử lý các tình huống đi đường thường gặp gắn với địa hình của địa phương, giúp các em tự rút ra quy tắc đi đường và các biện pháp bảo đảm an toàn cho bản thân và cho người khác. Cần tạo ra các phương tiện dạy học cần thiết làm cho bài giảng sinh động, hấp dẫn.

3. Tài liệu và phương tiện

- Luật Giao thông đường bộ năm 2008.
- Bảng thống kê, biển báo giao thông, tranh ảnh về các tình huống đi đường, máy chiếu, đầu video, băng hình, quần áo hoá trang...
- Số liệu về tình hình an toàn giao thông ở địa phương nơi trường đóng.
- Tham khảo thêm phần Tài liệu tham khảo.

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Bài được dạy trong 2 tiết, có thể phân chia như sau :

Tiết 1

*** Hoạt động 1 : Giới thiệu bài**

GV hỏi HS : Vì sao vấn đề an toàn giao thông là vấn đề nóng bỏng của xã hội ta ? Từ đó hướng dẫn HS tìm hiểu bài học ; hoặc GV có thể nêu những bài báo, những hình ảnh, những thông tin mới nhất trong nước và địa phương về tình hình an toàn giao thông để đi vào giới thiệu bài học.

*** Hoạt động 2 : Thông qua số liệu, GV giúp HS hiểu tính chất nghiêm trọng của tình hình tai nạn giao thông ở Việt Nam hiện nay**

- GV yêu cầu HS đọc phần thông tin và rút ra nhận xét theo gợi ý a trong SGK.
- Nhận xét về chiều hướng tai nạn giao thông (tăng hay giảm).

- Mức độ thiệt hại về người.
- Hình dung mức độ thiệt hại về của cải, tài sản.

HS phát biểu, trao đổi. GV chốt lại : Tai nạn giao thông ngày càng tăng, nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, trở thành mối quan tâm lo lắng của toàn xã hội, của từng nhà.

*** Hoạt động 3 : *Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông***

Câu hỏi : Em hãy suy nghĩ xem nguyên nhân của các vụ tai nạn giao thông là gì ? Nguyên nhân nào là phổ biến nhất ?

- GV cho HS nêu ý kiến về các nguyên nhân, trao đổi và rút ra kết luận nguyên nhân chính là do con người : coi thường pháp luật hoặc không hiểu pháp luật về trật tự an toàn giao thông (đua xe trái phép, phóng nhanh, vượt ẩu, đi hàng ba, hàng tư, đi không đúng làn đường và chiều đường quy định, bám nhảy tàu xe v.v...).

- GV cung cấp những số liệu, sự kiện nói lên nguyên nhân tai nạn giao thông.

- GV thuyết trình bổ sung về tầm quan trọng của an toàn giao thông : "An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi người, của mọi nhà", sự cần thiết cấp bách phải khắc phục tai nạn giao thông và cho HS thấy đó là trách nhiệm của mỗi người.

*** Hoạt động 4 : *Giúp HS hiểu các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn khi đi đường***

Câu hỏi : Theo em, biện pháp nào giúp chúng ta bảo đảm an toàn khi đi đường ?

- HS phát biểu, trao đổi. GV chốt lại :
 - + Phải học tập, hiểu pháp luật về trật tự an toàn giao thông.
 - + Tự giác tuân theo quy định của pháp luật về đi đường.
 - + Chống coi thường hoặc cố tình vi phạm pháp luật về đi đường.
- Giáo viên giới thiệu hệ thống báo hiệu giao thông (như SGK).

*** Hoạt động 5 : *HS quan sát, nhận biết ý nghĩa của từng loại biển báo***

- GV cho HS quan sát 3 biển báo cấm, nhận xét màu sắc, hình dạng..., từ đó khái quát, giúp HS nhận biết được ý nghĩa của loại biển báo này. Nên dùng các biển báo in màu, khổ lớn.

– Đối với các loại biển báo còn lại, cách dạy tương tự như trên.

Sau đó, GV tiếp tục cho HS quan sát và nêu ý nghĩa của một số biển báo giao thông (có thể sử dụng bài tập trong sách giáo khoa để HS tập vận dụng).

Tiết 2

*** Hoạt động 1 : HS tìm hiểu các quy tắc đi đường (đi bộ, đi xe đạp, đi xe máy, bảo đảm an toàn đường sắt)**

– Cho HS quan sát tranh ảnh hoặc băng hình mô tả các tình huống đi đường (có thể sử dụng các bức tranh của bài tập a), cho HS thảo luận các tình huống xảy ra trong tranh, nhận xét hành vi của người tham gia giao thông và rút ra quy tắc.

– Sau đó, HS kể lại các trường hợp đi đường khác mà các em quan sát thấy hoặc đã tham gia, phân tích, nhận xét và rút ra quy tắc. Đối với HS ở nông thôn, miền núi, miền sông nước có những tình huống đi đường gắn với đặc điểm địa hình của địa phương, GV nên gợi ra để HS thảo luận, xử lí, tìm những biện pháp bảo đảm an toàn khi đi đường.

– GV cùng HS cả lớp lập ra một danh sách các luật lệ và các cách xử lí tình huống đi đường.

*** Hoạt động 2 : Giúp HS hiểu nội dung chủ yếu của bài học**

– HS tự đọc SGK (phần Nội dung bài học).

– GV hướng dẫn HS tóm tắt nội dung bài học, yêu cầu HS nhắc lại một số quy định và giải thích những điều HS chưa hiểu.

– Cho HS liên hệ với bản thân và tập thể xem đã thực hiện đúng pháp luật về đi đường chưa và bàn biện pháp khắc phục.

*** Hoạt động 3 : Hình thành, rèn luyện kĩ năng thực hiện trật tự, an toàn giao thông**

– HS chơi trò chơi sử dụng những biển báo giao thông.

– Trước mỗi biển báo giao thông, người đi bộ hoặc điều khiển phương tiện tiến lên, đứng yên hoặc lùi lại (với 3 loại biển báo). HS có thể chơi theo tổ, có đánh giá kết quả và biểu dương.

*** Hoạt động 4 : Hướng dẫn HS làm bài tập trong SGK tại lớp**

*** Hoạt động 5 : Giao nhiệm vụ cho HS về nhà**

Yêu cầu HS đọc và nắm vững nội dung bài học, làm các bài tập còn lại và thực hiện đúng những quy định về đi đường.

Lưu ý : Sự phân chia các hoạt động cho từng tiết chỉ là gợi ý, GV có thể thay đổi.

Ngoài các hoạt động trên, còn có các hoạt động gợi ý sau :

– GV cho HS quan sát tranh ảnh, băng hình về tình hình an toàn giao thông, tai nạn giao thông, HS thảo luận về nguyên nhân tai nạn giao thông và các biện pháp cần thiết nhằm tránh tai nạn.

– HS quan sát các biển báo giao thông (không ghi chú giải), bằng kinh nghiệm của mình, các em có thể trả lời đúng hoặc sai ý nghĩa của biển báo. GV cùng HS trao đổi, rút ra ý nghĩa của từng biển báo và khái quát 3 loại biển báo.

– HS mô tả các tình huống đi đường, bao gồm những hành vi đúng hoặc sai của người đi đường, đánh giá, rút ra quy tắc.

– HS có thể đóng kịch nhập vai những nhân vật trong các tình huống đi đường mà các em thường gặp.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Về tình hình tai nạn giao thông và nguyên nhân

Trong số các vụ tai nạn thì tai nạn giao thông đường bộ chiếm trên 90% số vụ. Hàng năm có hàng trăm số vụ tai nạn liên quan đến HS, làm chết và bị thương hàng trăm em.

Gần 80% tai nạn là do người tham gia giao thông không chấp hành đúng các quy định về trật tự an toàn giao thông, ví dụ 36% do vi phạm tốc độ, 30,8% do vi phạm tránh vượt, 7,2% do uống rượu, bia... Đối với người đi xe đạp dễ bị tai nạn là do phóng bừa, đi hàng ba, hàng tư, rẽ bất ngờ trước đầu xe cơ giới, lao từ trong nhà, trong ngõ ra đường, đi sai phần đường quy định, trẻ em đi xe đạp người lớn. Đối với người đi bộ bị tai nạn là do đi không đúng phần đường quy định,

không chú ý quan sát khi chạy qua đường, bám nhảy tàu xe, đá bóng, đùa nghịch dưới lòng đường, băng qua đường sắt không quan sát...

(Theo tài liệu *Giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông* của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

2. Luật Giao thông đường bộ năm 2008

Điều 4. Nguyên tắc bảo đảm an toàn giao thông đường bộ (trích).

1. Hoạt động giao thông đường bộ phải đảm bảo thông suốt, trật tự, an toàn, hiệu quả ; góp phần phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và bảo vệ môi trường...

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác...

...

6. Mọi hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời ; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

Điều 9. Quy tắc chung (trích).

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Điều 32. Người điều khiển, dẫn dắt súc vật đi trên đường bộ.

1. Người điều khiển, dẫn dắt súc vật đi trên đường bộ phải cho súc vật đi sát mép đường và phải bảo đảm vệ sinh trên đường, trong trường hợp cần cho súc vật đi ngang qua đường thì phải quan sát và chỉ được cho đi qua đường khi có đủ điều kiện an toàn.

2. Cấm điều khiển, dẫn dắt súc vật đi vào phần đường xe cơ giới.

Điều 35. Các hoạt động khác trên đường bộ (trích).

...

3. Không được thực hiện các hành vi sau đây :

- a) Hợp chợ, mua bán hàng hoá trên đường bộ ;
- b) Tụ tập đông người trái phép trên đường bộ ;

- c) Thả rông súc vật trên đường bộ ;
- d) Phơi thóc, lúa, rơm rạ, nông sản hoặc đồ vật khác trên đường bộ ;
- đ) Đặt biển quảng cáo trên đất của đường bộ ;
- e) Che khuất biển báo, đèn tín hiệu giao thông.

Điều 36. Sử dụng đường phố đô thị và các hoạt động khác trên đường phố (trích).

1. Lòng đường và hè phố chỉ được sử dụng cho mục đích giao thông...

...

3. Không được thực hiện các hành vi sau đây :

- a) Đổ rác hoặc phế thải không đúng nơi quy định ;
- d) Xây, đặt bục, bệ trái phép trên đường.

3. Nghị định số 34/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02-4-2010 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ

Điều 14 (trích) :

1. Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây :

- a) Phơi thóc, lúa, rơm, rạ, nông, lâm, hải sản trên đường bộ ;
- c) Đá bóng, đá cầu, chơi cầu lông hoặc các hoạt động thể thao khác trái phép trên đường giao thông ; sử dụng bàn trượt, pa-tanh, các thiết bị tương tự trên phần đường xe chạy.

2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây :

- a) Hạp chợ, mua, bán hàng hoá trên đường bộ ngoài đô thị ;
- b) Để vật che khuất biển báo, đèn tín hiệu giao thông.

5. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây :

a) Ném gạch, đất, đá hoặc vật khác gây nguy hiểm cho người hoặc phương tiện đang tham gia giao thông ;

b) Ném đinh, rải đinh hoặc vật sắc nhọn khác, đổ dầu nhờn hoặc các chất gây trơn khác trên đường bộ, chằng dây hoặc các vật cản khác qua đường gây nguy hiểm trực tiếp đến người và phương tiện tham gia giao thông.

Điều 37 (trích) :

1. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây :

a) Tụ tập để cổ vũ, kích động hành vi điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định, lạng lách, đánh võng, đuổi nhau trên đường hoặc đua xe trái phép ;

b) Đua xe đạp, đua xe máy, đua xe xích lô, đua xe súc vật kéo, cưỡi súc vật chạy đua trái phép trên đường giao thông.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với người đua xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện trái phép.

5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây :

a) Người đua xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện, xe đạp máy mà chống người thi hành công vụ ;

b) Tổ chức đua xe trái phép.

Ngoài ra, có thể tham khảo tài liệu : Bộ Giáo dục và Đào tạo, Giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông (tài liệu dùng trong các trường Trung học phổ thông và Trung học cơ sở, NXB Giáo dục, 2001).